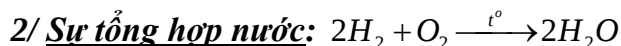
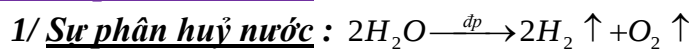


NƯỚC

CTHH: H_2O

PTK: 18

I. Thành phần của nước



II. Tính chất của nước

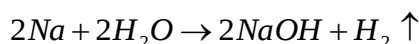
1/ Tính chất vật lí:

- Nước là chất lỏng, không màu, không mùi, không vị, sôi ở $100^\circ C$, đông đặc ở $0^\circ C$.
- Khối lượng riêng ở $4^\circ C$ là $1g/ml$.
- Hòa tan được chất rắn (đường, muối,...), lỏng (rượu, axit,...), khí (HCl , NH_3 ,...)

2/ Tính chất hoá học :

a/ Tác dụng với kim loại : (K, Na, Ca, Ba)

Hiện tượng: Khi cho Na tác dụng với Na: Na vo tròn và chuyển động trên mặt nước, Na tan dần và có khí sinh ra.



Natri hiđroxit



Bari hiđroxit

PTTQ: 1 số kim loại + nước $\rightarrow$ dung dịch bazơ + khí hiđro

b/ Tác dụng với một số oxit bazơ: K_2O , Na_2O , CaO , BaO .

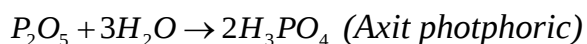
Hiện tượng: khi cho vôi sống tác dụng với nước: dung dịch có màu trắng đục



PTTQ: 1 số oxit bazơ + nước $\rightarrow$ dung dịch bazơ

Lưu ý: dung dịch bazơ làm quỳ tím hóa xanh.

c/ Tác dụng 1 số oxit axit : P_2O_5 , SO_2 , SO_3 ,...



PTTQ: 1 số oxit axit + nước $\rightarrow$ dung dịch axit

Lưu ý: Dung dịch axit làm quỳ tím hóa đỏ.

III. Vai trò của nước trong đời sống và sản xuất. chống ô nhiễm nguồn nước

(đọc SGK)